

Số: TVHN-181/DBQG

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

#### 1. Lưu vực sông Hồng

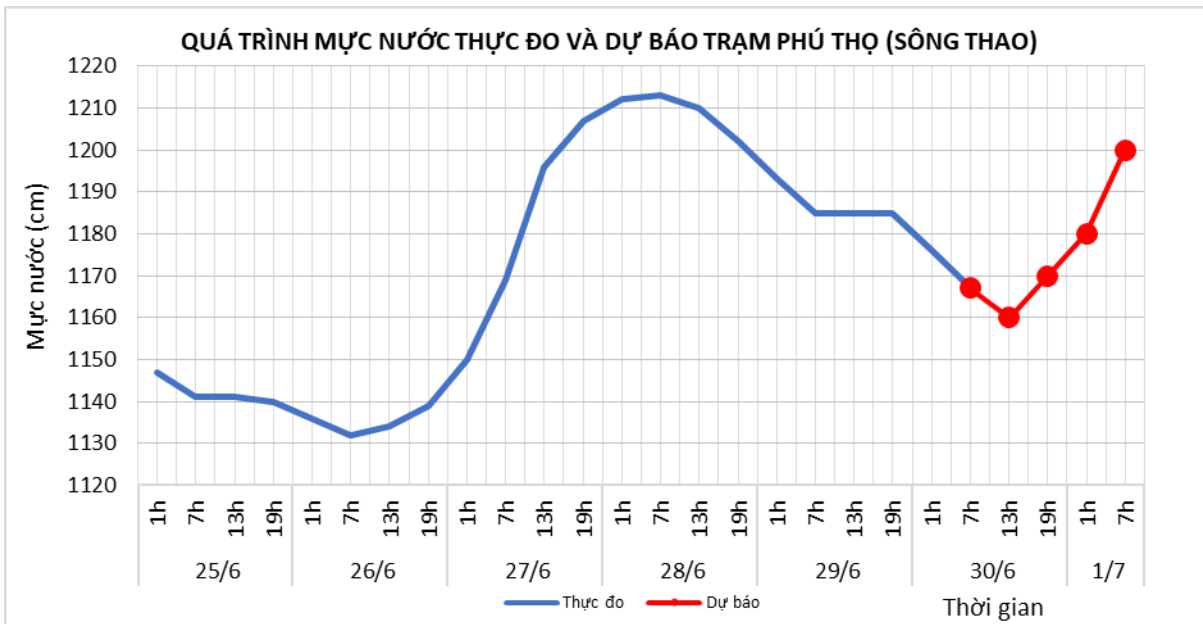
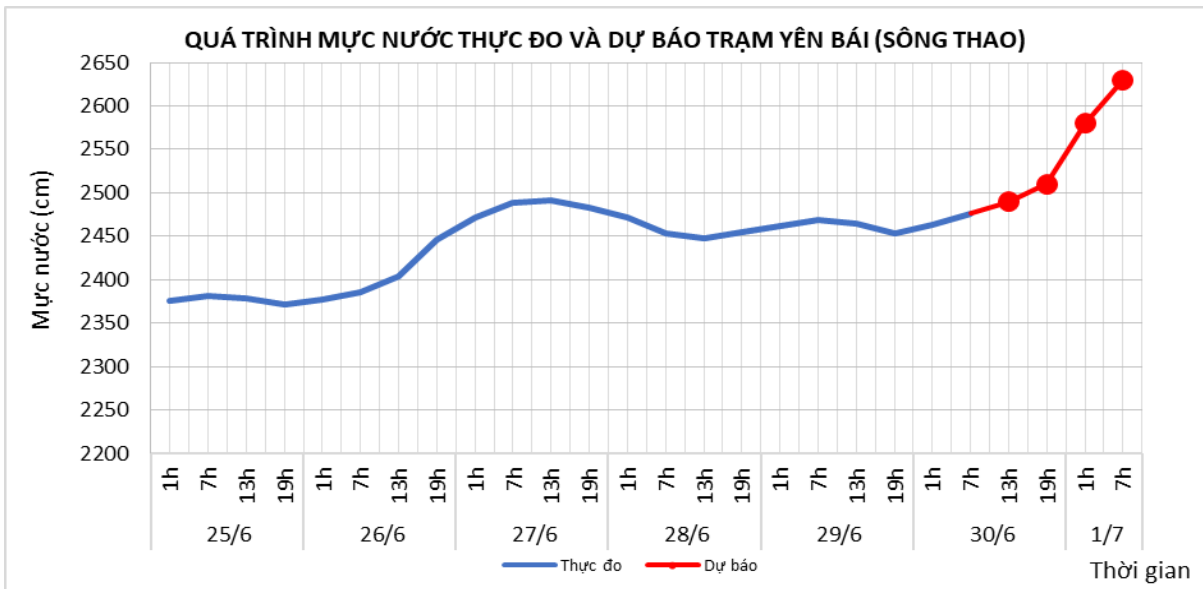
##### 1.1. Sông Thao

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ lên.



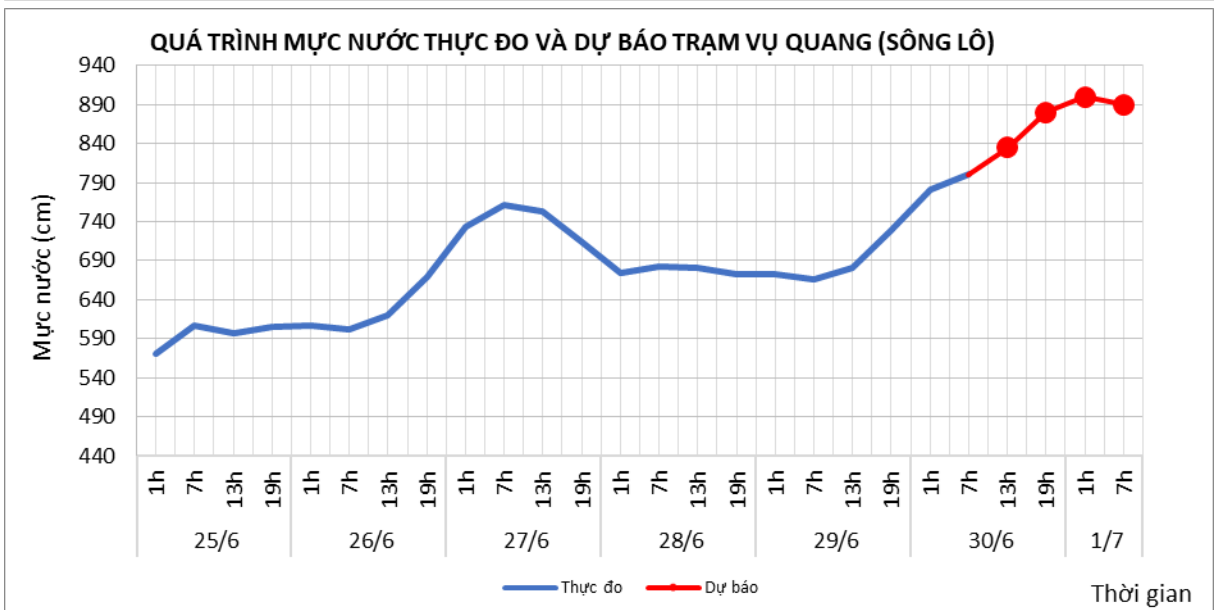
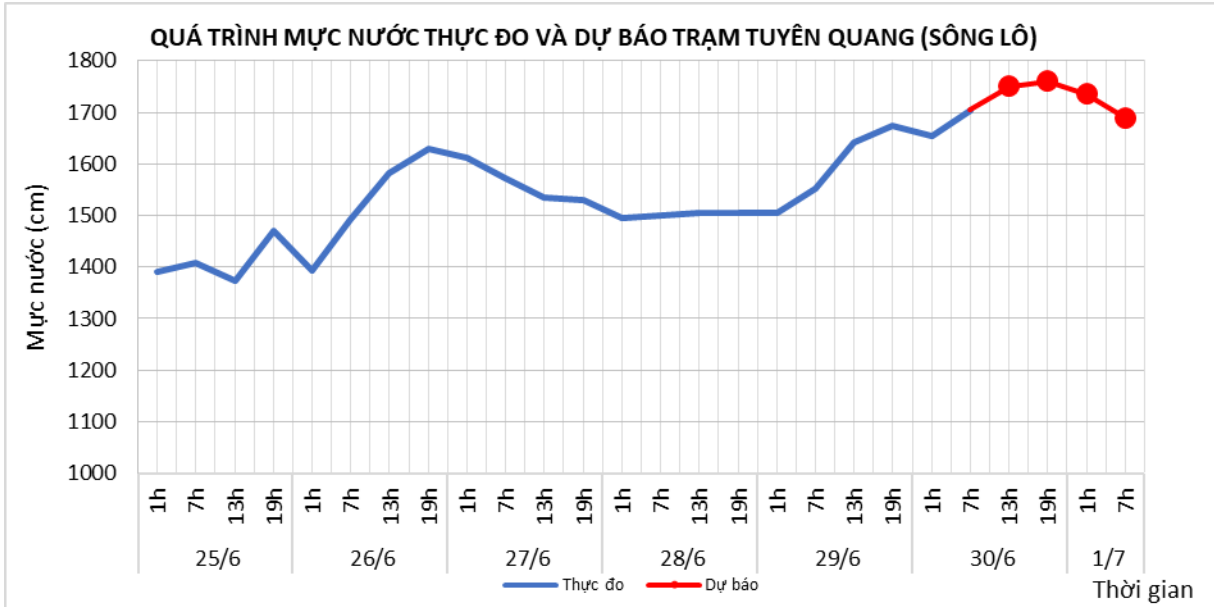
## 1.2. Sông Lô

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang lên do chịu ảnh hưởng của mưa trên lưu vực và điều tiết của các thủy điện thượng lưu.

### b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục lên trong 12h đầu, sau đó sẽ dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



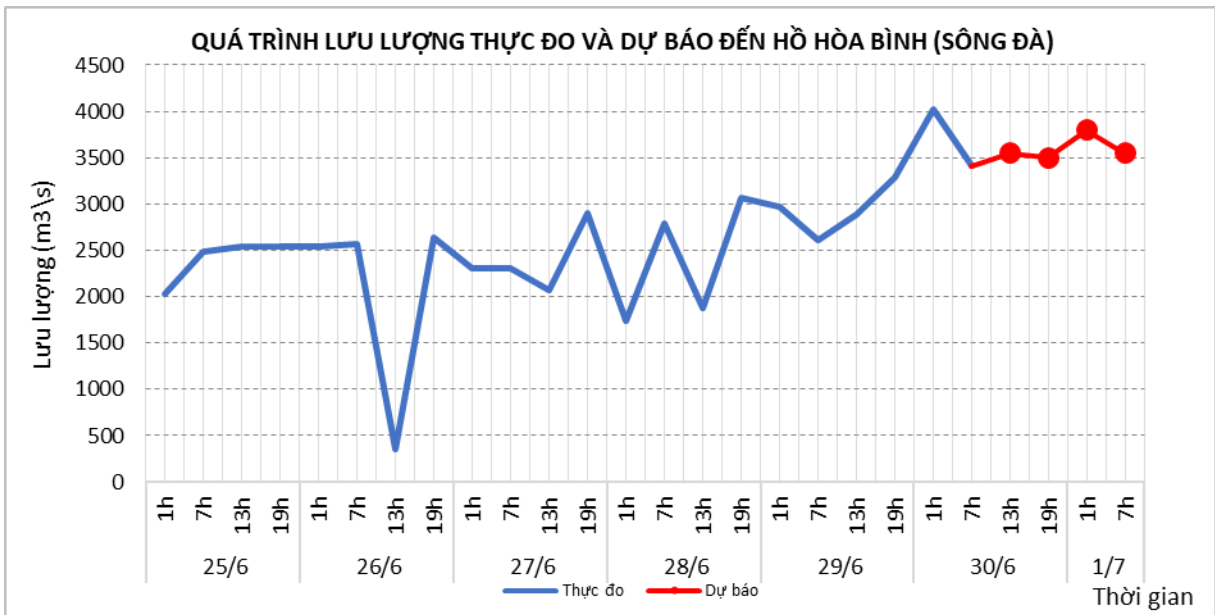
## 1.3. Sông Đà

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



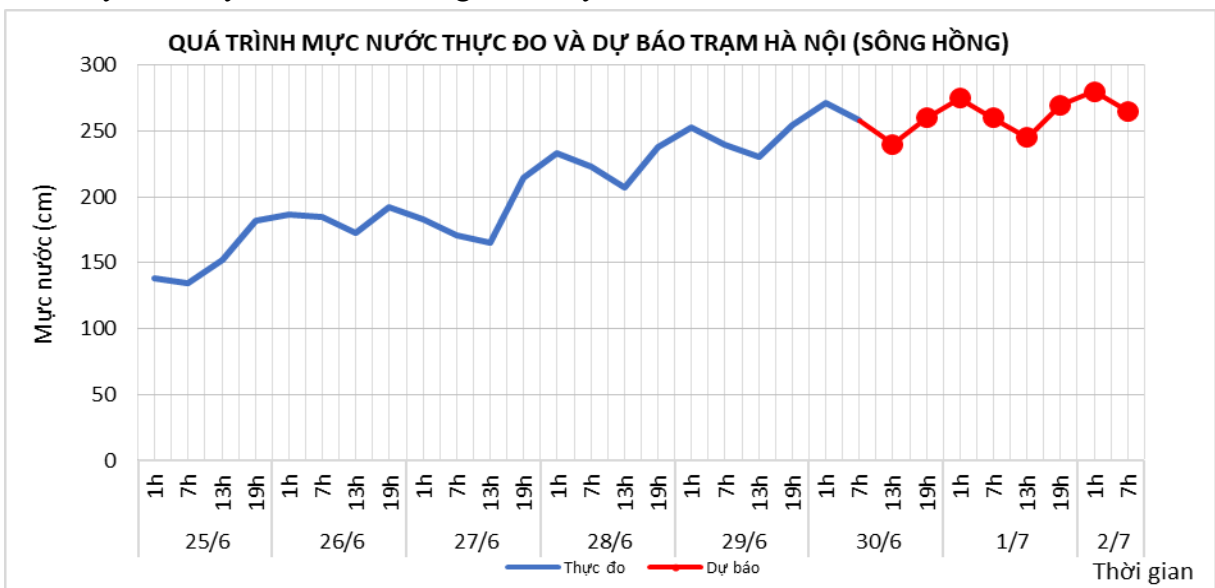
## 1.4. Sông Hồng

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều và điều tiết của các thủy điện tuyến trên.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ dao động theo điều tiết của các thủy điện tuyến và ảnh hưởng của thủy triều.



## 2. Lưu vực sông Thái Bình

### 2.1. Sông Cầu

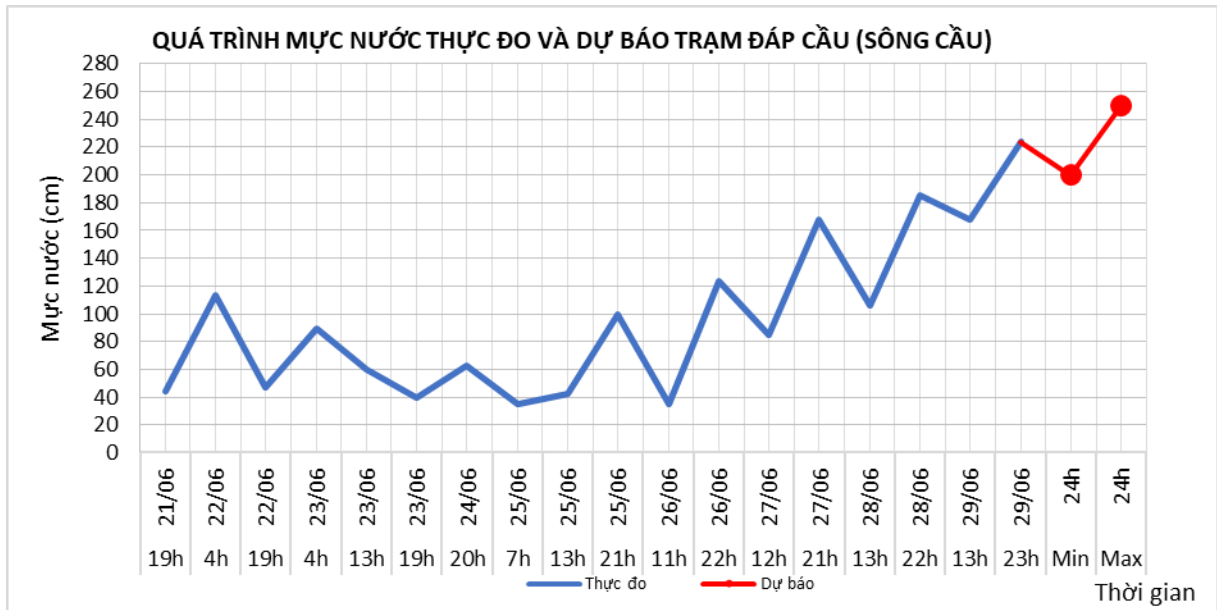
#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Cầu đang lên, hạ lưu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu và trung lưu sông Cầu có dao động theo xu thế lên do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực; hạ lưu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo xu thế

lên.



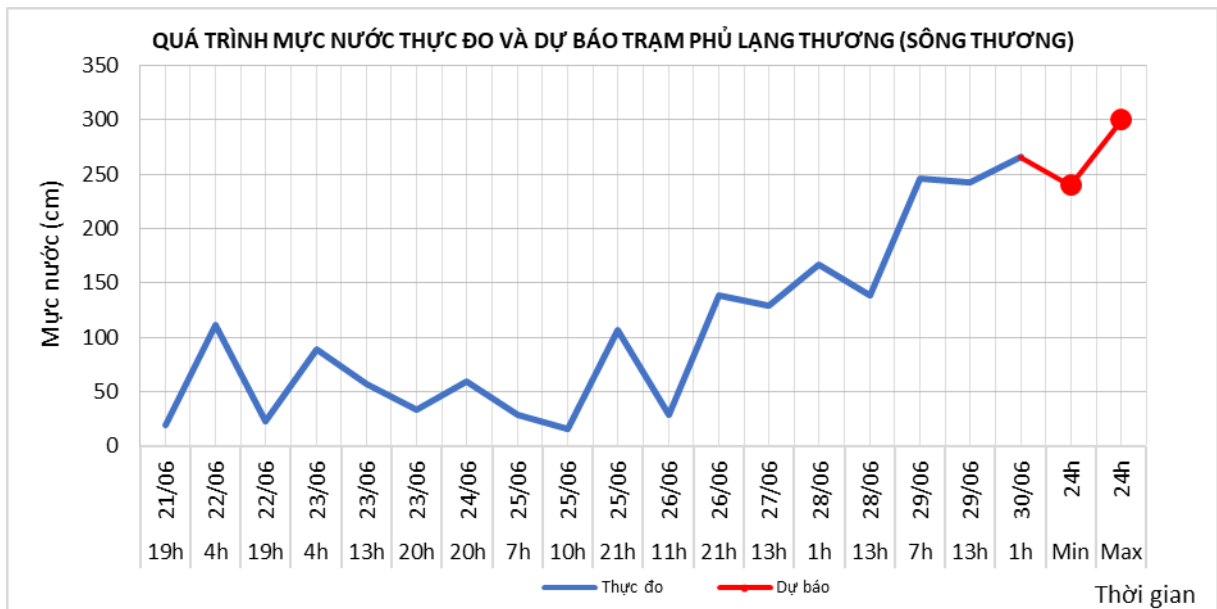
## 2.2. Sông Thương

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên thượng lưu sông Thương ở đã đạt đỉnh ở mức trên báo động 1 và đang xuống, hạ lưu tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên thượng lưu sông Thương có dao động; hạ lưu tại trạm Phủ Lạng Thương dao động theo thủy triều.



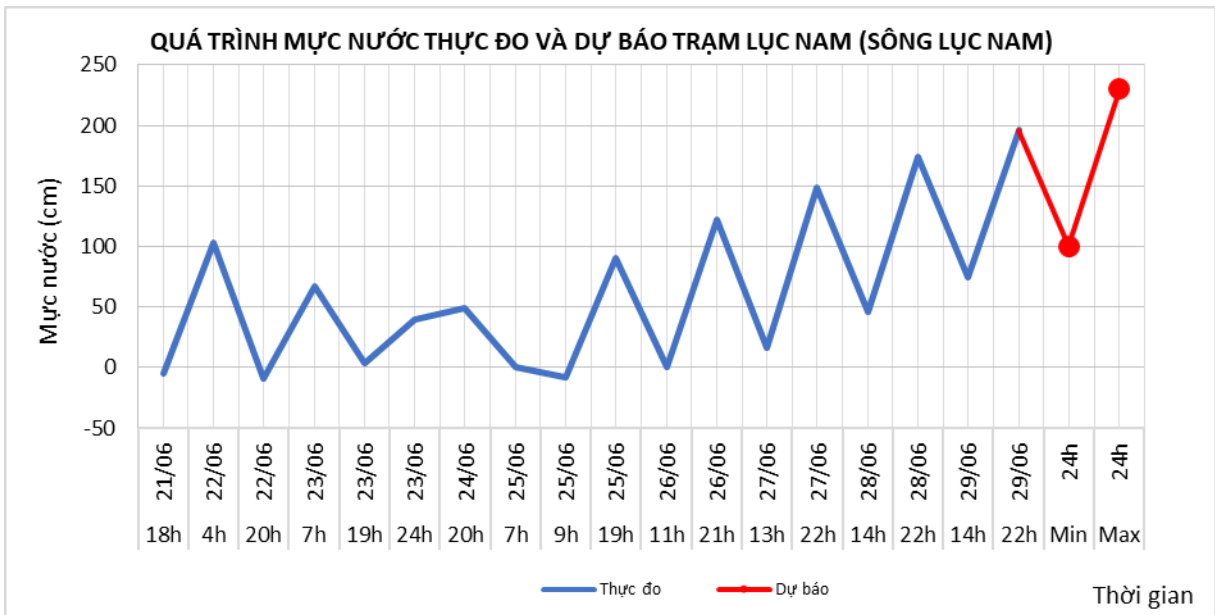
## 2.3. Sông Lục Nam

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



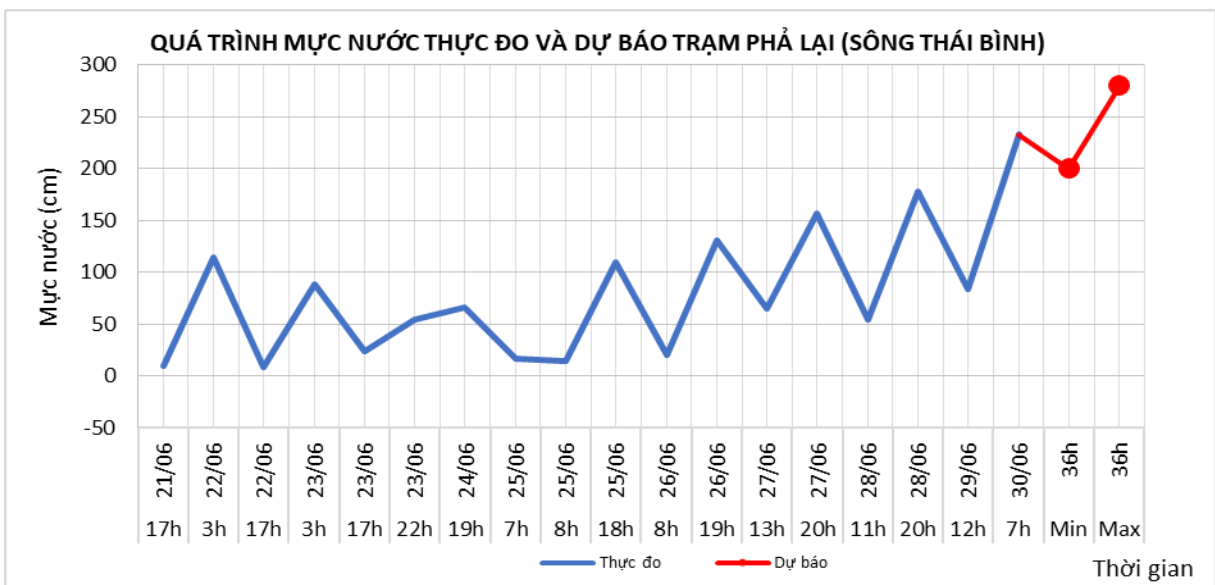
## 2.4. Sông Thái Bình

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,80m; thấp nhất là 2,00m.



## 3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

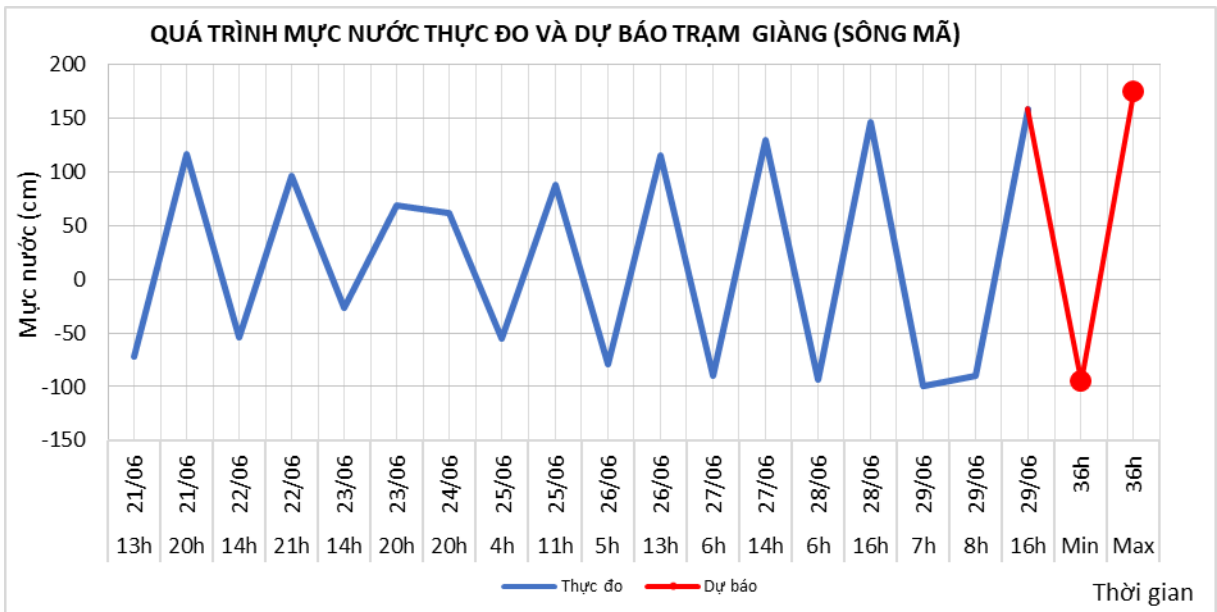
### 3.1. Sông Mã

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



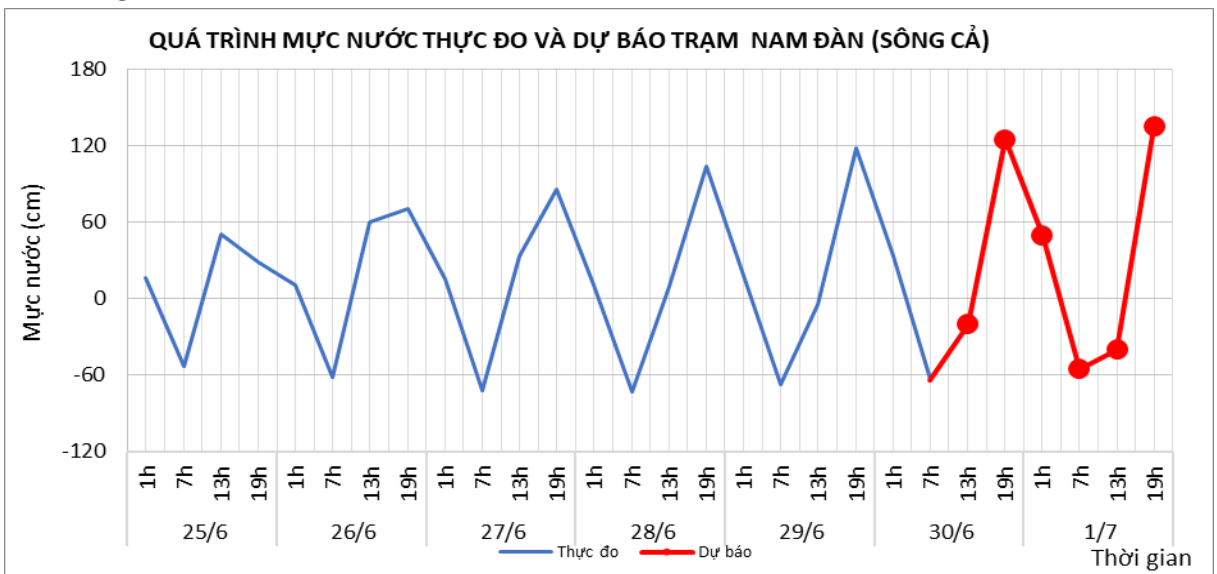
### 3.2. Sông Cả

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



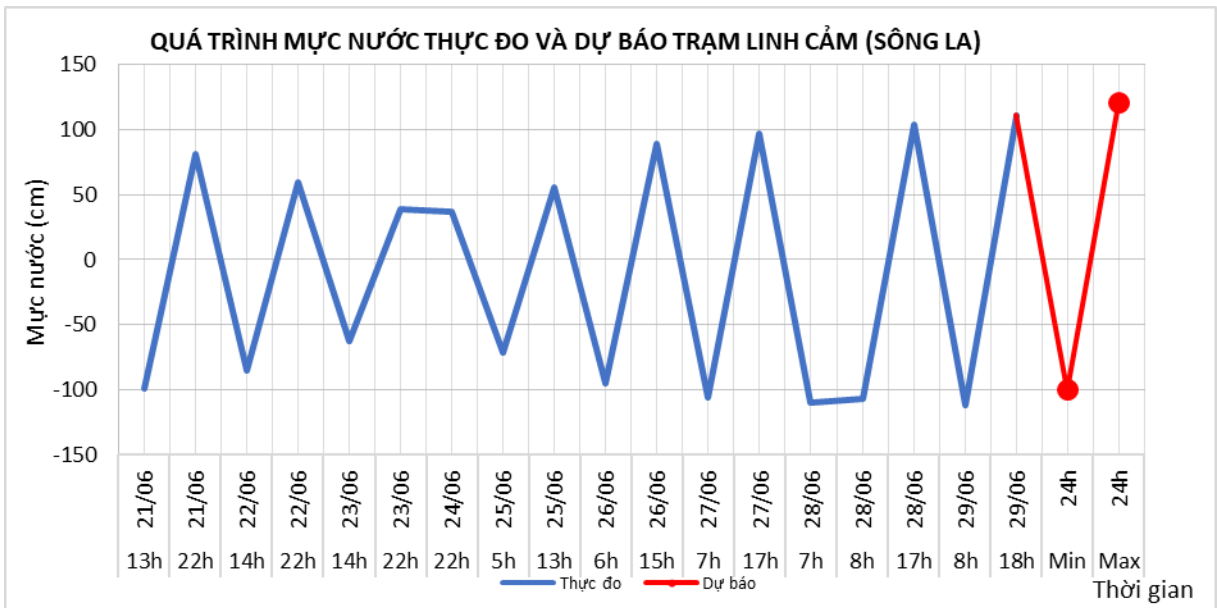
### 3.3. Sông La

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



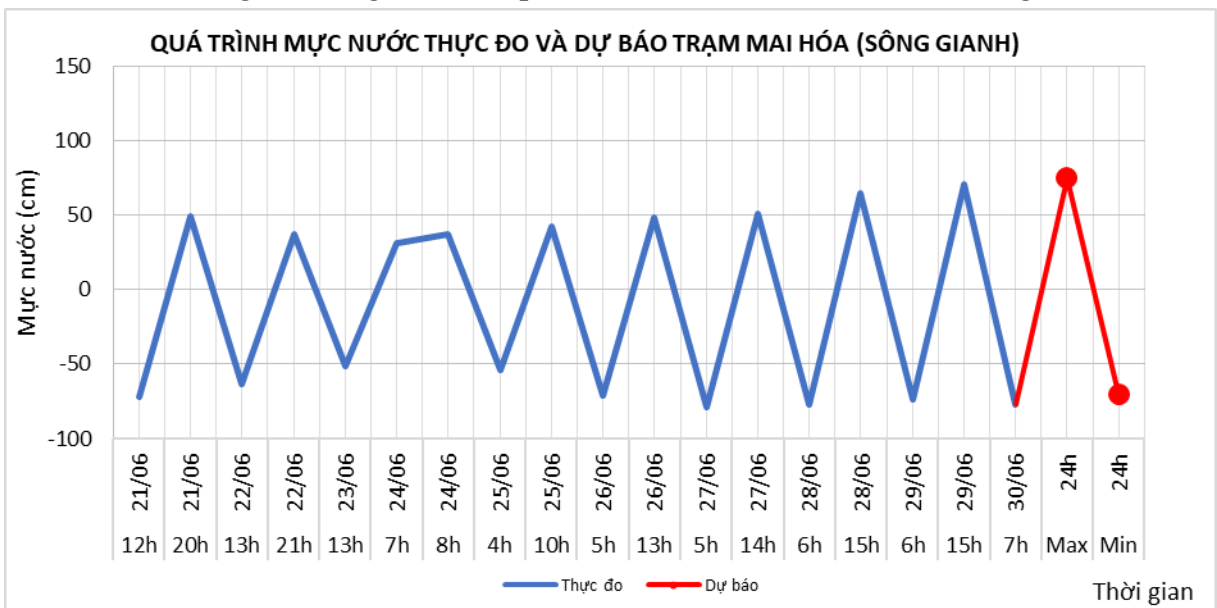
### 3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



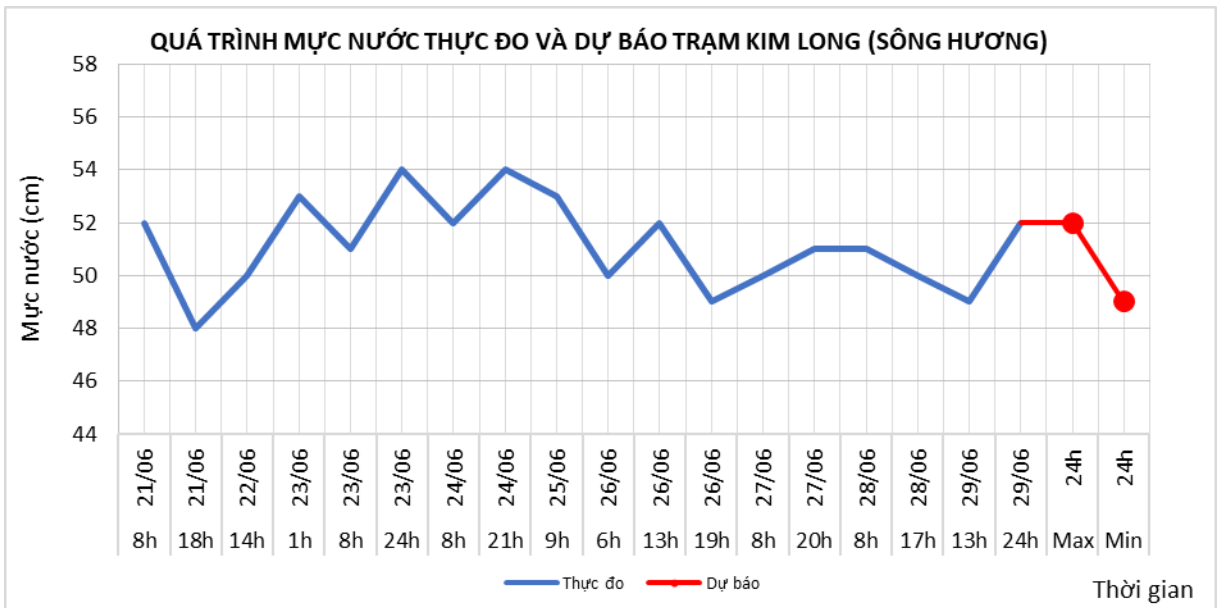
### 3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương có dao động.



#### 4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

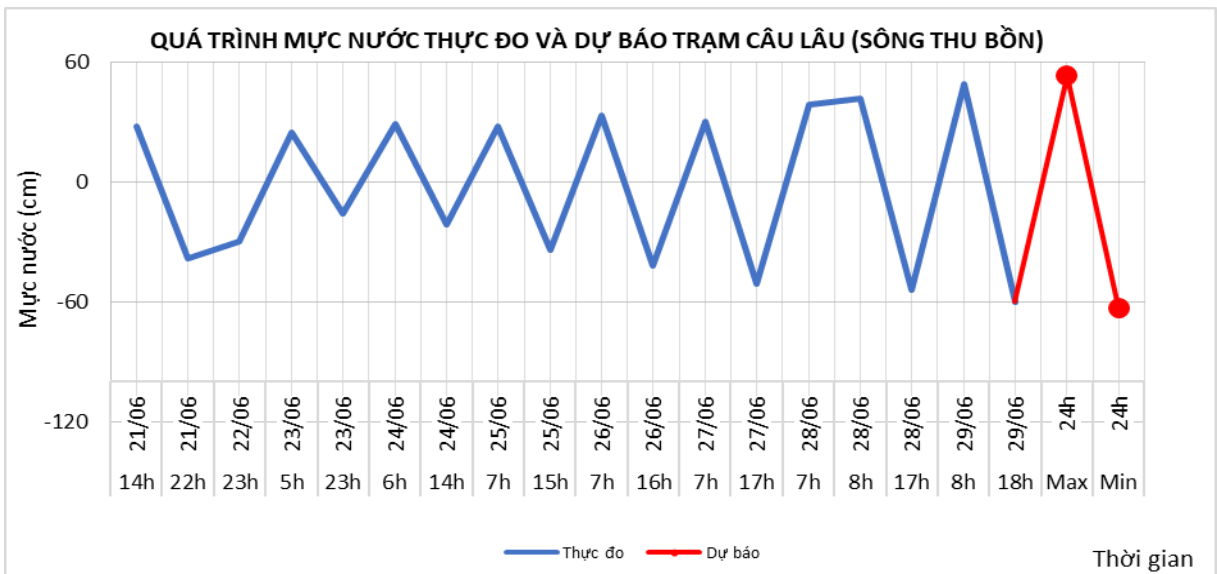
##### 4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



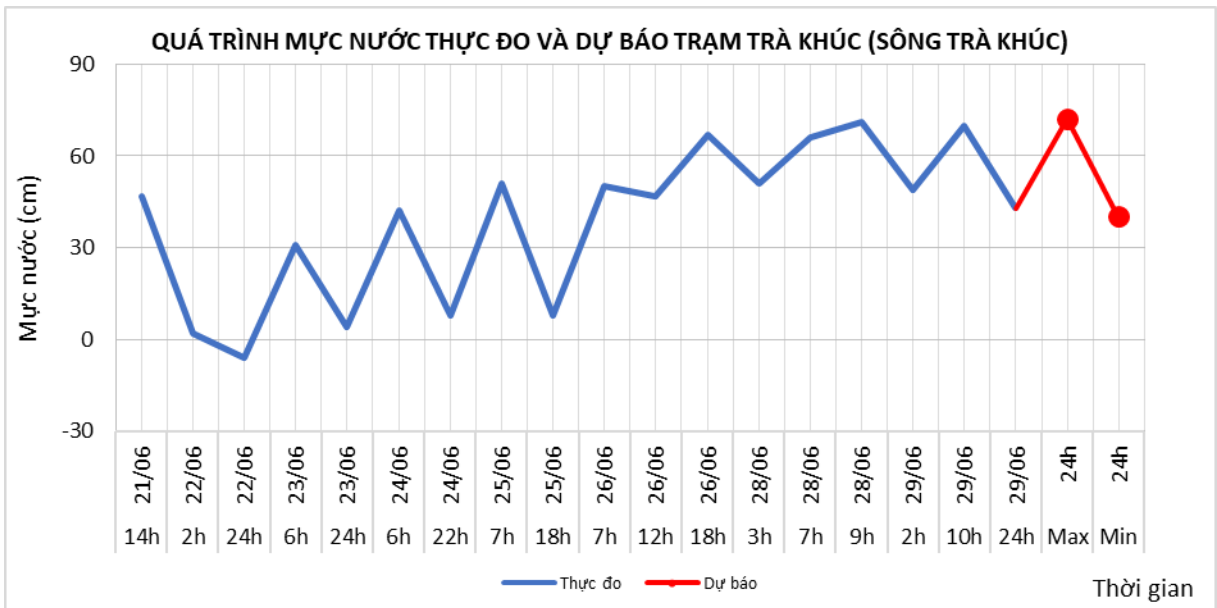
##### 4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



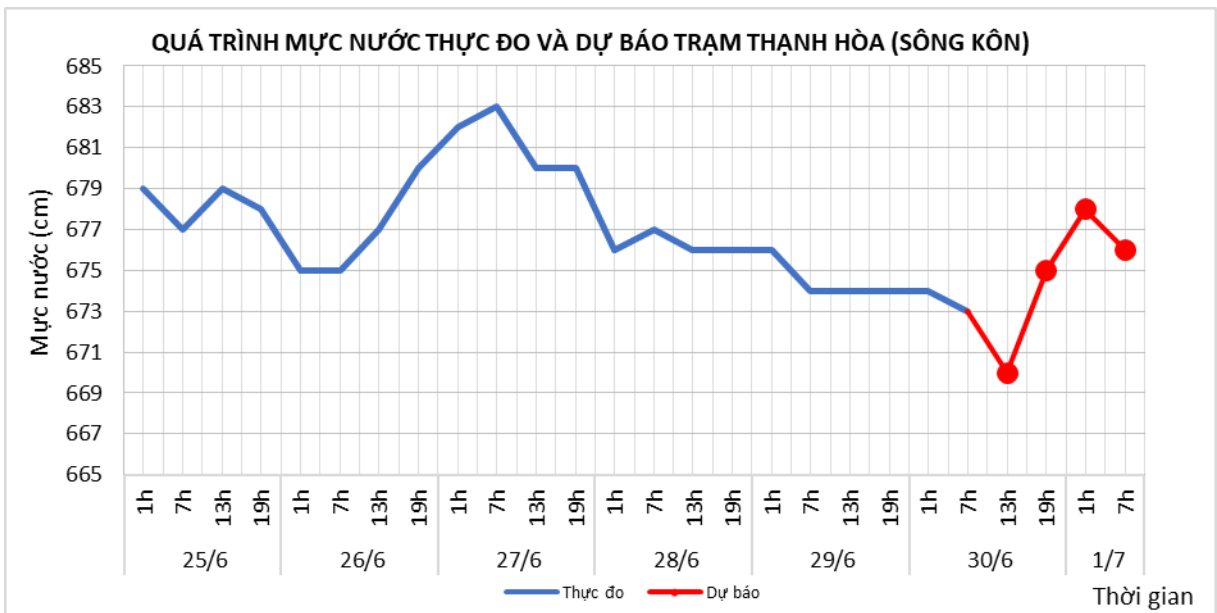
### 4.3. Sông Kôn

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



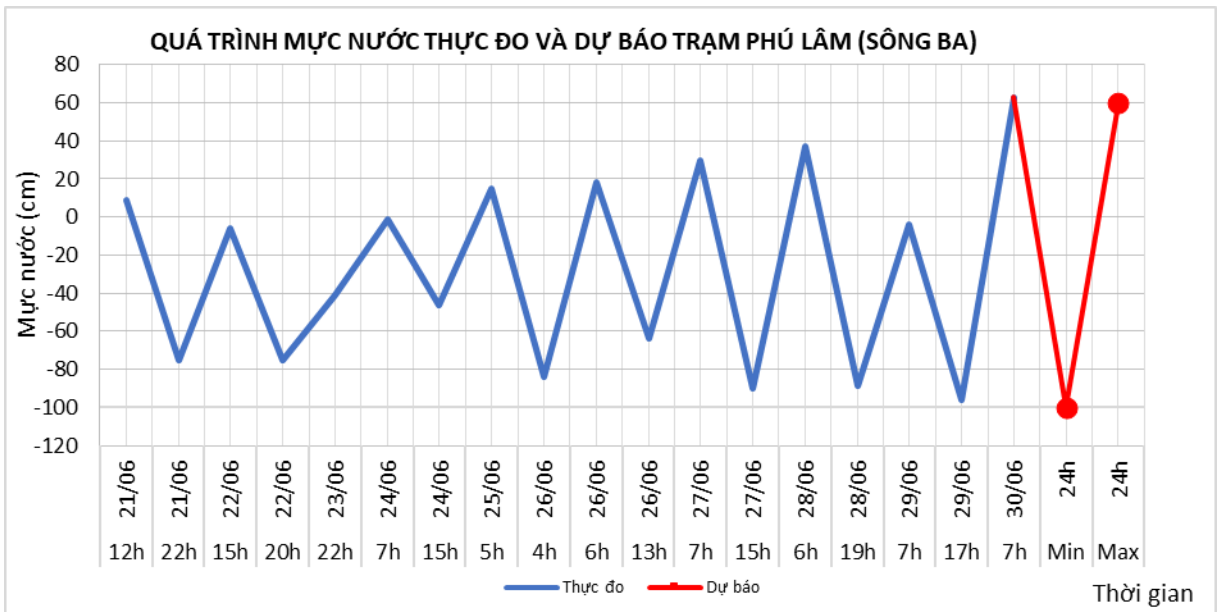
### 4.4. Sông Ba

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



## 5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

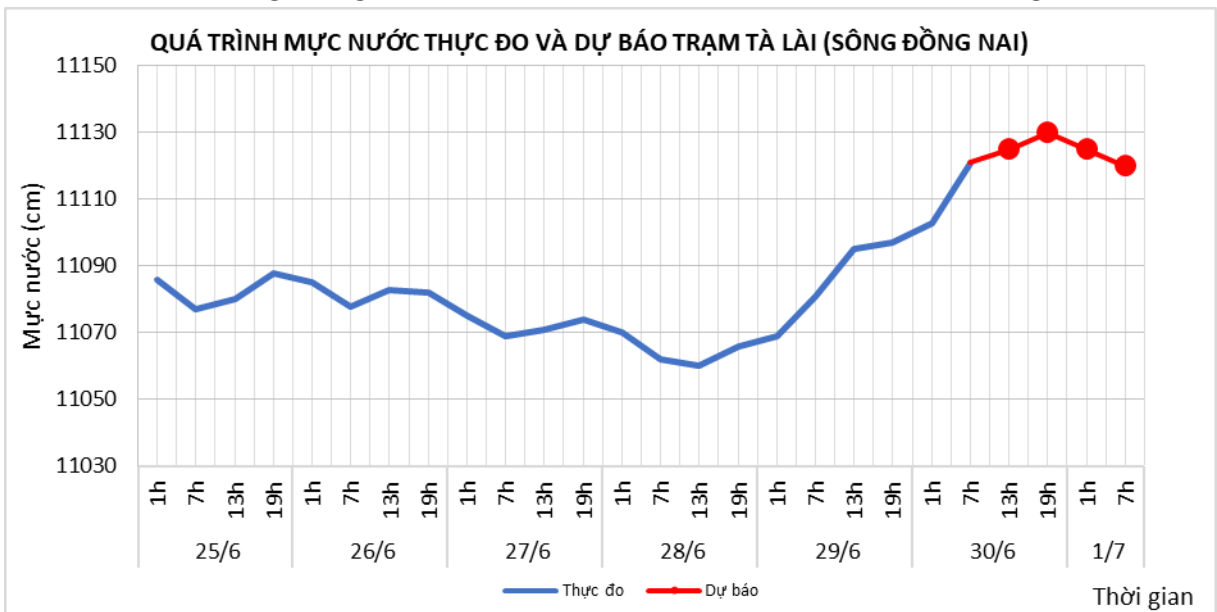
### 5.1. Sông Đồng Nai

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài lên nhanh do điều tiết của thủy điện thượng lưu.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài sẽ biến đổi chậm, sau xuống.



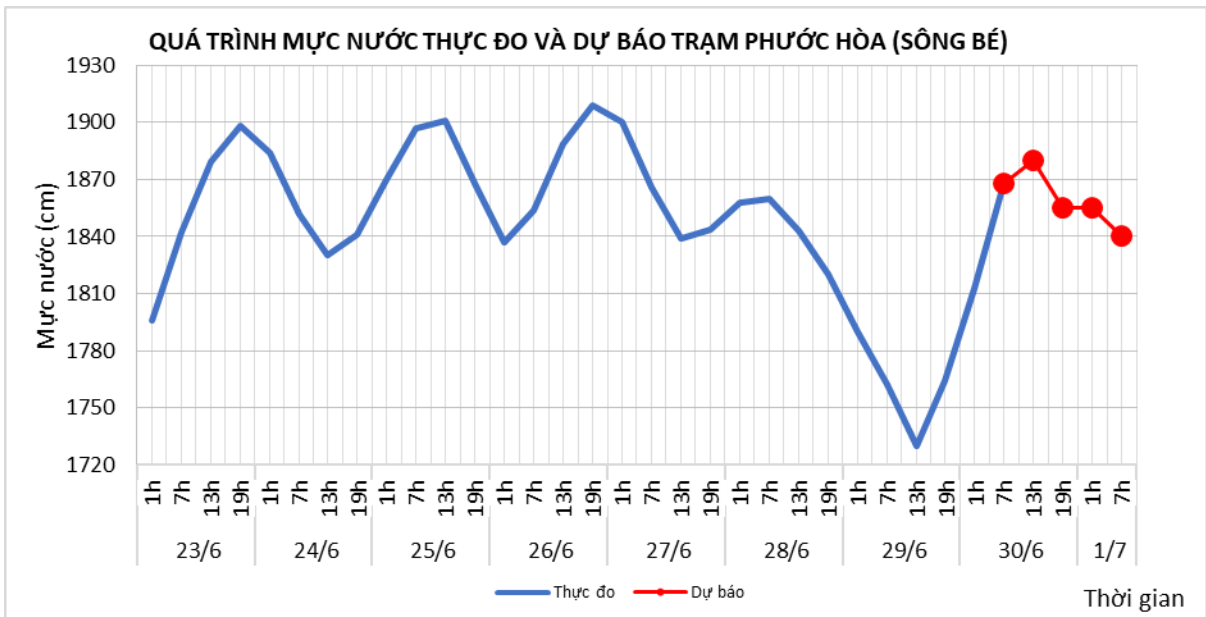
### 5.2. Sông Bé

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết thủy điện tuyến trên.



## 6. Lưu vực sông Mê Công

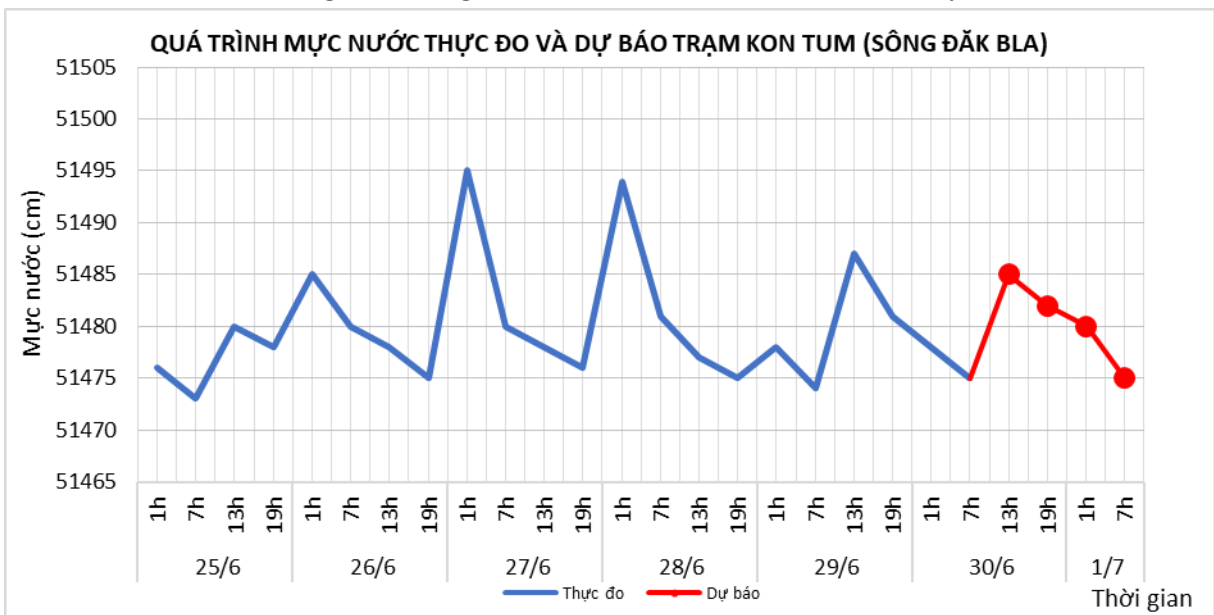
### 6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



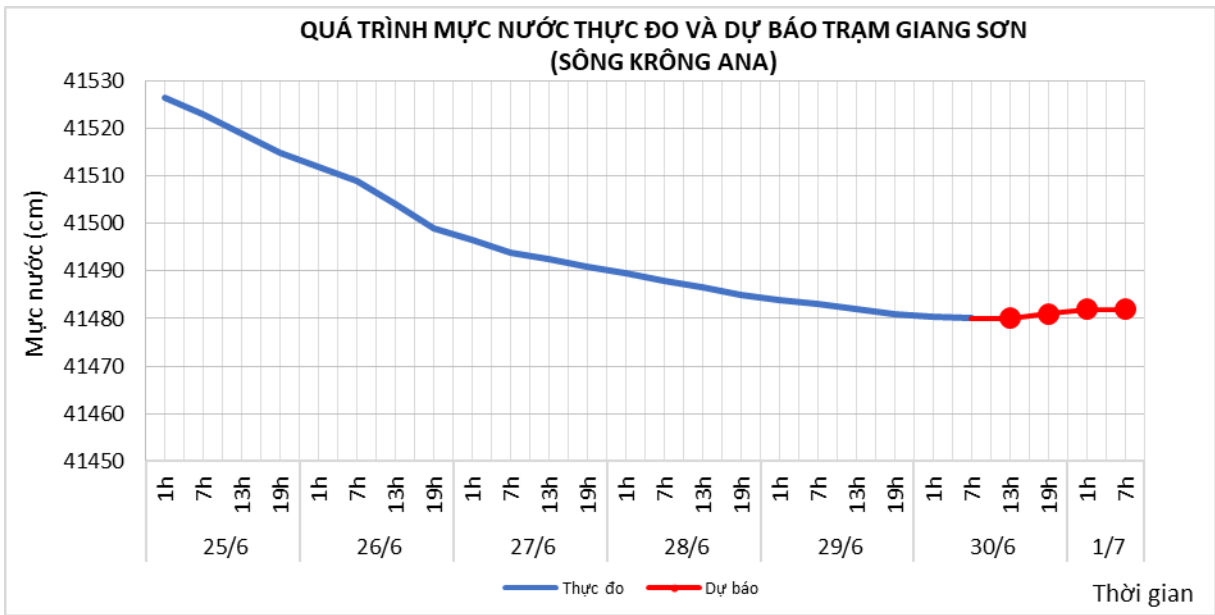
### 6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



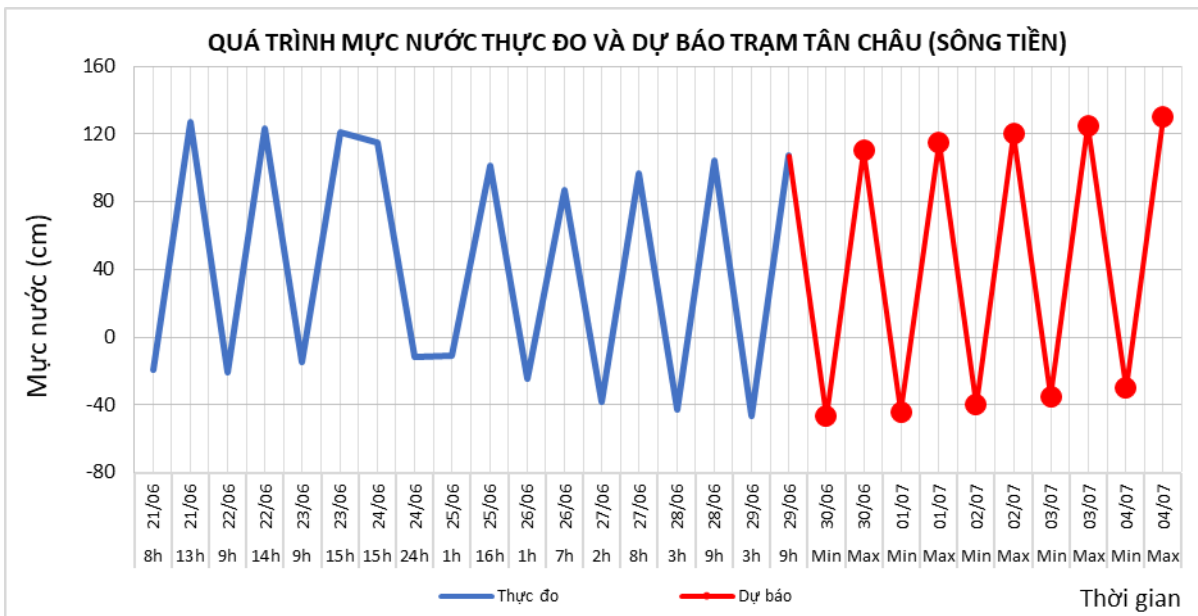
### 6.3. Sông Cửu Long

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

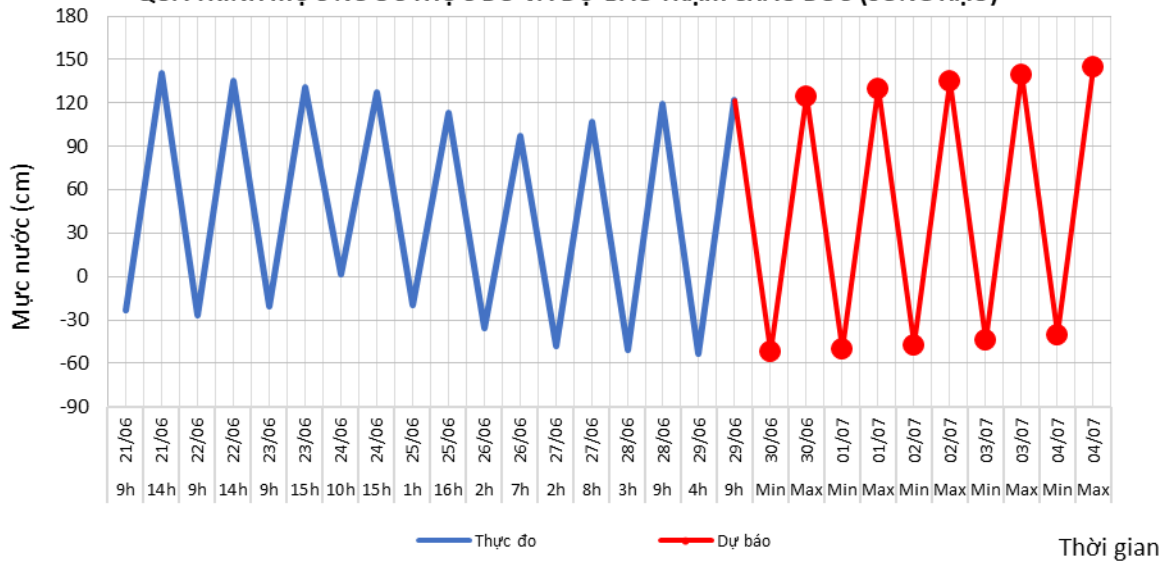
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 29/6 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,07m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,22m.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 04/7, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,30m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,45m.



### QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-29/06	19h-29/06	1h-30/06	7h-30/06	13h-30/06		19h-30/06		1h-01/07		7h-01/07		13h-01/07		19h-01/07		1h-02/07		7h-02/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2891	3288	4028	3409	3550	↑	3500	↓	3800	↑	3550	↓								
Thao	Yên Bái	2464	2454	2463	2476	2490	↑	2510	↑	2580	↑	2630	↑								
Thao	Phú Thọ	1185	1185	1176	1167	1160	↓	1170	↑	1180	↑	1200	↑								
Lô	Tuyên Quang	1642	1674	1653	1705	1750	↑	1760	↑	1735	↓	1690	↓								
Lô	Vụ Quang	680	729	781	800	835	↑	880	↑	900	↑	890	↓								
Hồng	Hà Nội	230	255	271	258	240	↓	260	↑	275	↑	260	↓	245	↓	270	↑	280	↑	265	↓
Cả	Nam Đàn	-5	118	34	-64	-20	↑	125	↑	50	↓	-55	↓	-40	↑	135	↑				
Kôn	Thanh Hòa	674	674	674	673	670	↓	675	↑	678	↑	676	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11095	11097	11103	11121	11125	↑	11130	↑	11125	↓	11120	↓								
Bé	Phước Hòa	1730	1764	1813	1868	1880	↑	1855	↓	1855	→	1840	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51487	51481	51478	51475	51485	↑	51482	↓	51480	↓	51475	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41483	41481	41480	41480	41480	→	41481	↑	41482	↑	41482	→								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	224	↑	168	↑	250	↑	200	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	266	↑	242	↑	300	↑	240	↓
Lục Nam	Lục Nam	196	↑	74	↑	230	↑	100	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	233	↑	84	↑	280	↑	200	↑
Mã	Giàng (**)	159	↑	-100	→	175	↑	-95	↑
La	Linh Cảm	111	↑	-112	↓	120	↑	-100	↑
Gianh	Mai Hóa	71	↑	-77	↓	75	↑	-70	↑
Hương	Kim Long	52	↑	49	↓	52	→	49	→
Thu Bồn	Câu Lâu	49	↑	-60	↓	53	↑	-63	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	70	↓	43	↓	72	↑	40	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	63	↑	-96	↓	60	↓	-100	↓

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		29/06	30/06	01/07	02/07	03/07	04/07	05/07	06/07	07/07	08/07	29/06	30/06	01/07	02/07	03/07	04/07	05/07	06/07	07/07	08/07				
Sông Tiền	Tân Châu	107	↑	110	↑	115	↑	120	↑	125	↑	130	↑	-47	↓	-47	→	-44	↑	-40	↑	-35	↑	-30	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	122	↑	125	↑	130	↑	135	↑	140	↑	145	↑	-53	↓	-52	↑	-50	↑	-47	↑	-44	↑	-40	↑

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 01/07**

**Tin phát lúc: 10h30'**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**



**Phùng Tiến Dũng**